Kinh nghiem xin hoc bong VEF-interview process A

Những điều cần chuẩn bị đã có trong slide hôm bữa VEF phát cho bà con ở ĐH Công Nghiệp! T sẽ không nhắc lại những vấn đề đó, nên chỉ ghi vắn tắt những thứ cần chuẩn bị như sau:

1/ Đăng kí khóa học về Speech Pathology ở Premier (hoặc tự học trên mạng). Với T, học trên lớp vẫn có cơ hội interact nhiều hơn và được GV sửa trực tiếp vẫn hay hơn. Hình như là chỉ có ở Premier mới có khóa học này, mặc dù chủ yếu là GV người Việt dạy nhưng nhìn chung là hay và pronunciation cũng như intonation được cải thiện rất nhiều nếu mọi người chịu khó luyện tập theo giáo trình! Tiếc cái ngày xưa T ko biết, may là cũng mò ra để kịp chuẩn bị cho interview process B! Note: dịch vụ của trung tâm này hơi “cò ke”, bà con đến nhấn mạnh là chỉ muốn đăng kí 1 lớp SP thôi nhá!

2/ Chuẩn bị câu hỏi: gồm 3 phần: 2.1-warm-up questions (hỏi linh tinh về sở thích, sách báo, …) 2.2-Focused questions or academic questions (về các khóa học trong đại học, các thầy cô, điểm chác, quan trọng nhất là đề tài nghiên cứu mình đã từng làm và thích nhất-nếu đã làm nhiều) 2.3-If you have a chance to study in US, what will you do when you come back to VN (or something relevant) 2.4-Do you have any questions for us?

3/ “Practice make perfect”: chơi theo kiểu phân vai nhé! Kinh nghiệm từ bản thân và 1 số người quen cho thấy rằng, càng tập pv với nhau nhiều, đến lúc vào interview thật, tinh thần càng vững và càng tự tin!

Như hôm bữa cũng đã chia sẻ với mọi người ở ĐHCN, 2 yếu tố chính để chọn Fellows: Academic strength and Leadership ability (cái này hình như hơi bị ít người có)!

Trong interview room sẽ có 4 người : 1 thư kí (ko cần quan tâm đến anh này, vì “anh í” ko liên quan gì cả, chỉ ngồi nghe và đánh máy lại buổi pv thôi), 2 bác GS

người US, 1 bác người Việt. Time: 45'. Nhưng hồi đấy, buổi pv của T mất gần tiếng!

Now, turn to my interview about a year ago!

Waiting! Waiting! …-> Thuy! -> Yes! (oh, my god, what a handsome man! Keke…) – Note: ngồi chờ ở ngoài, anh thư kí sẽ đi ra, gọi tên mình và dẫn vào interview room.

Sec: Are you nervous?

T: yes, more than that!

Sec: blah, blah, blah,…(anh ấy an ủi vài câu, quên phéng mất rồi!). So, there are two US professors, who are … and … (their names and universities) and one Vietnamese, (name) interviewing you! Do you remember their names now?

T: No! I have difficulty in remembering names!

Sec: Uhm, but don't worry too much! They will wear name tags! Are you ready now?

T: I think,… yes! (lúc đó mà nói chưa thì chẳng lẽ 2 người lại đứng ngoài cửa tâm sự thêm 1 lúc nữa à)

Anh í mở cửa, 2 người cùng vào, 3 bác GS đứng lên! Màn chào hỏi giới thiệu tên bắt đầu! -> Lúc này bà con nhớ cười thật tươi, remember firm handshake mà Dr. McNamara đã chỉ nhá! Ngồi xuống lịch sự, nhẹ nhàng, đừng có mà kéo ghế rầm rầm ấy!

Kinh nghiệm thương đau: lần ấy bác GS người Việt có ánh mắt hơi bị sắc, T bị liếc 1 cái thế là bao nhiêu tinh thần bay mất hết, tự dưng lại bị run bắt lên, mất hết cả control! -> thế, bà con nhớ đừng để bị những yếu tố đó tác động, 2 người interview chính vẫn là 2 bác US GS, ko cần quan tâm lắm đến bác Việt đâu, bác ý hình như đóng vai trò là observer thì phải! Thực ra, cả buổi interview hôm đó bác GS Việt chẳng nói gì cả, hình như chỉ 1-2 lần bác ý hỏi lại vì nghe chưa rõ thôi!

1 bác US GS sẽ giới thiệu sơ qua về buổi interview và 1,2,3, bắt đầu (nội dung như sau, nhưng ko chính xác từng câu chữ đâu nhá)

GS1: tell me a bit about the books that you like to read?

T: Uhm, I like reading a sort of book which can uphold my spirit such as "Chicken soup for the soul" (thằng em họ mình đã cười như điên khi mình nói với nó cái này!). Ah, I also read books for teenager, sometime; b'cause it makes me feel younger! :-P (Cái này tớ ko tập trước nhá, tự nghĩ gì nói đấy luôn)

GS1: (2 GS bò ra cười), “well, maybe I should also try reading them, blah, blah,.. cười tiếp!

T: yeah, sure, you absolutely should!

GS: hình như 2 bác ấy có trố mắt nhìn mình mất 1-2s, sau đó cười sặc sụa!

T: xin thề là lúc đó mặt mình chắc nhìn phải đần ghê lắm (My god, what the hell am I saying!)

GS2: ok, so what did you do in your free time?

T: blah, blah (ko có gì đặc biệt)

GS1: how about sport? Can you play any kind of sport?

T: tí nữa nói ra ko thích sport tí nào, may mà chợt nhớ ra dancing -> Ah, I came to dance class three times a week, for relaxing and letting the music fill my soul! Well, if you consider dancing a kind of sport!

GS1: cười, of course!

-> hạn chế tối thiểu nói chữ “No” or “Not sure”. Cho dù có phải vắt óc hay ngập ngừng 1-2 s gì đấy vẫn phải có ý để nói, cái chính là các bác ý muốn xem mình handle câu hỏi có tốt ko thôi)

GS2: now, we will turn to your performance at the university! You seemed to take lots of courses (đúng rồi, 215 tín chỉ lận mà), so which one do you like most and do not like most?

T: kinh nghiệm thương đau ở đây là, T đã đổ lỗi cho người khác hay nói cách khác là ko positive tí nào. Thích nhất…, b’cause I was inspired by the way she raised a problem, analyzed it and came to a solution! Ghét nhất…, b’cause he just kept on reading his slides without looking at his students to see whether they were listening or sleeping!... (khúc này có bàn luận thêm với 2 bác về cách dạy của 1 số GS ở VN)

GS1: so, it means, you like a subject or not just because of your professor? (Đó, đáng đời lắm mà, -1 điểm rồi)

T: (ngỡ ngàng 1 tí, vớt vát nhanh): you know, I chose to study this field, biotech, and because that was my choice, I could say, I like all the subjects, all of them are one way or another very useful for me! so, the important factor that made me feel like this course but not that one, of course, was the teaching method of my professors.

GS1: nhìn mình, cười mỉm 1 cái, gật gật đầu (ko biết bác ấy nghĩ gì).

GS2: Uhm, you seem to be very knowledgeable, but as I can see in your record, there were some of the courses that you only got D, or C! Do you have any reasons for this?

T: blah, blah (khúc này nói dài lắm). Kinh nghiệm là vầy: hồi đó, T có nói 1 câu "I am still trying to improve it"-môn học bị điểm D

GS1: (hỏi lại) still improving?

T:yes

GS1: lắc đầu -> Sai lầm chết người ở đây: bác ấy tưởng mình vẫn chưa qua môn này thì phải -> bà con nhớ cẩn thận khi giao tiếp nhá, cho dù có muốn thể hiện mình persistent thì cũng vẫn phải cận thận không dễ gây hiểu lầm là "con này học hoài mà ko tiến bộ" lắm.

GS2: (bác này có vẻ có cảm tình với mình nên hay gỡ bí cho mình lắm) As being shown here, you have involved in quite a lot of research, so which one do you like most?

T+GS1+GS2: blah, blah, (khúc nói về đề tài này phải đến hơn 30', vì 2 bác ấy có vẻ hứng thú lắm). T chỉ muốn note 2 cái ở đây

1/ lúc đó do quên mất mà chưa kịp show mấy hình kết quả đẹp đẹp ra để cho các bác ấy hiểu thêm. Bà con nhớ đừng quên chi tiết này nhá!
2/ Phần này phải tận dụng cái bảng, tất cả những tên khoa học của cây, con, bà con nhớ xem cho kĩ, ghi phải thật chính xác, vì mọi thứ mình ghi ra đều được "anh thư kí" ghi lại đấy! Thể hiện presentation skills của mình nha các bạn 04CS!

GS1: well, we are running out of time, so besides two universities on the list, is there any other you'd like to pursue PhD degree?

T: (xong, chưa chuẩn bị câu này rồi). Nhớ 1 số trường, nói không tốt lắm, thậm chí còn nhớ nhầm tên của Cal tech!
…
GS1: we will find other schools for you and write you our LOR! Thank you very much and it is very nice to have a talk with you! We are really interested in your project! blah, blah …

T: thôi, thế là ko hỏi mình "any questions for us" ko rồi!
Lúc này buồn quá nên quên phéng mất dọn dẹp chỗ ngồi, chỉ đứng lên cười toe miệng+cám ơn các bác ý rồi về thôi!

Summary:
1/Nói chung, các bác ấy dùng những câu hỏi rất đơn giản, nên đừng sợ nghe không hiểu. Mà lỡ có ko hiểu thì hãy cứ hỏi lại, ko sao cả, nhưng nhớ yêu cầu rõ các bác ấy là “restate” or “slow down”…, đừng nói chung chung nhá!
2/ Khi đi về, nhớ cầm theo chai nước mình đang uống dở, thu dọn chỗ ngồi, lau bảng! Nói chung là dọn dẹp chiến trường trước khi rời khỏi phòng, nhớ chào các bác ấy và cười thật tươi nhá!

Wish you all the best with your interview, my friends!